**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BÁO CÁO SÁNG KIẾN
MỘT SỐ BIỆN PHÁP LÀM ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI SÁNG TẠO TỪ NGUYÊN VẬT LIỆU PHẾ THẢI CHO TRẺ 3-4 TUỔI**

**1. Mô tả bản chất của sáng kiến:**

Như chúng đã ta đều biết vui chơi là một trong những hoạt động chủ đạo của trẻ mẫu giáo. Và đồ chơi mầm non sáng tạo chính là những phương tiện giáo dục trẻ hữu hiệu nhất, để giúp cho trẻ thực hiện những hoạt động đó, đồng thời cũng chính là một cách để giúp trẻ tiếp thu nhanh và lĩnh hội được những kiến thức ban đầu một cách nhiệt tình sáng tạo, hứng thú và hiệu quả nhất.

Đồ dùng đồ chơi sáng tạo mầm non là một trong những món đồ chơi trẻ em mầm non không thể thiếu với các em bé trong lứa tuổi mầm non, mẫu giáo. Khi bé đã bước vào độ tuổi mầm non, mẫu giáo thì những món đồ dùng đồ chơi mầm non, phát triển trí tuệ đem lại những giá trị cũng như lợi ích cho sự phát triển trí não toàn diện của bé, trẻ vừa chơi vừa học "*chơi mà học học mà chơi*" qua những món *đồ dùng đồ chơi mầm non*  sẽ giúp bé phát triển cả trí não và thể chất lẫn tinh thần, những đồ chơi cho trẻ mầm non rất hữu ích mà thiết thực.

Tận dụng những phế liệu, chúng ta hoàn toàn có thể biến hóa những thứ bỏ đi trở thành đồ dùng đồ chơi mầm non tự tạo ra, độc đáo mà trẻ rất thích. Miếng bìa cứng, hộp sữa chua, que kem, ống hút, chai nhựa, xốp màu, vỏ sữa susu… đó là những nguyên liệu đơn giản, dễ tìm kiếm có thể áp dụng để làm [đồ dùng đồ chơi mầm non sáng tạo](http://dochoimamnon.vn/tin-tuc/bai-thuyet-trinh-do-dung-do-choi-mam-non.html), mới lạ.

Những món đồ chơi bình dân này sẽ giúp trẻ tăng cường khả năng sáng tạo và khám phá thế giới xung quanh. Ở lứa tuổi mầm non, vui chơi là hoạt động chủ đạo. Do đó, nhà trường và các bậc phụ huynh nên tạo điều kiện tốt nhất để bé yêu của mình thoải mái vui đùa, vận động cơ thể. Thông qua các trò chơi hay tiếp xúc với đồ chơi, các bé sẽ tăng cường khả năng sáng tạo, kích thích não bộ phát triển. Và đây cũng là cách để trẻ vừa học vừa chơi hiệu quả nhất.

Nhận thức rõ trách nhiệm to lớn của giáo viên mầm non trong giai đoạn phát triển hiện nay, là một giáo viên mầm non tôi đã trải qua một quá trình nghiên cứu, tìm tòi, tích cực học hỏi. Chính vì vậy tôi đã chọn đề tài sáng kiến “Một số biện pháp làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo từ nguyên vật liệu phế thải cho trẻ 3 – 4 tuổi”, đề tài được thực hiện tại lớp Bé 3, Trường mầm non Bình Minh.

**1.1. Các giải pháp thực hiện, các bước và cách thức thực hiện:**

 **Giải pháp 1: Cô giáo nắm quy trình tổ chức hướng dẫn làm đồ chơi bằng nguyên vật liệu thiên nhiên trong các hoạt động.**

 - Bước 1: Chuẩn bị nguyên vật liệu

 + Có kế hoạch chuẩn bị nguyên vật liệu.

 + Xác định mức độ tham gia của trẻ cụ thể (trẻ tham gia ở công đoạn nào của trong quá trình chuẩn bị nguyên vật liệu…)

 + Xác định nguyên vật liệu thiên nhiên cần dùng cho một hoạt động hướng dẫn trẻ làm đồ chơi, để có kế hoạch chuẩn bị đầy đủ nguyên vật liệu, đảm bảo các nguyên vật liệu thiên nhiên sạch sẽ, an toàn và sử dụng dễ dàng.

 + Trong quá trình chuẩn bị nguyên vật liệu để làm đồ chơi giáo viên cho trẻ quan sát màu sắc (xanh, đỏ, vàng..) hình dáng (tròn, dài, nhọn, bẹt…), tính chất (cứng, mềm, xốp, nhẵn, ráp…). Tạo điều kiện để trẻ tiếp xúc trực tiếp để nhận biết và nói lên suy nghĩ, ý tưởng của trẻ

 - Bước 2: Tổ chức thực hiện

 + Cho trẻ quan sát mẫu; Cô làm mẫu; Hướng dẫn trẻ làm từng bước theo cô; Nhận xét, đánh giá của trẻ.)

 + Làm tốt phần cho trẻ xem mẫu (sờ vào mẫu đồ chơi hoặc cho trẻ chơi thử đồ chơi đó để gây hứng thú, sự tò mò của trẻ về đồ chơi làm bằng nguyên vật liệu từ thiên nhiên)

 + Cần có hệ thống câu hỏi mở (để kích thích trẻ quan sát và phát hiện điều mới lạ khi sử dụng nguyên vật liệu từ thiên nhiên cũng như cách làm ra đồ chơi)

 + Khi làm mẫu, cô làm từng bước từ nguyên liệu đến mẫu hoàn chỉnh cho trẻ xem. Sau đó hướng dẫn tuần tự từng bước cho trẻ làm theo. Làm xong bước này mới hướng dẫn trẻ làm tiếp bước khác, vừa làm vừa nhấn mạnh, giải thích, hướng dẫn cụ thể, chi tiết để trẻ có thể làm được

 + Lưu ý: Cần kiên trì hướng dẫn trẻ làm, kết nối các bộ phận của đồ chơi và động viên khích lệ trẻ làm tới khi trẻ tự làm được trọn vẹn cả sản phẩm. Với những trẻ yếu, giáo viên trực tiếp làm lại cho trẻ xem, cầm tay giúp trẻ làm lại…..

 - Bước 3: Nhận xét sản phẩm và hướng dẫn trẻ sử dụng sản phẩm

 + Khi trẻ làm xong đồ chơi, giáo viên cho trẻ nhận xét sản phẩm, bày tỏ cảm xúc của Mình khi hoàn thành sản phẩm và hướng dẫn trẻ sử dụng

 + Khi nhận xét sản phẩm giáo viên trò chuyện cùng trẻ để trẻ nhận thấy các dáng vẻ khác nhau của mỗi đồ chơi. Mặc dù đồ chơi đó cùng được làm từ một nguyên vật liệu

 **Giải pháp 2: Tìm tòi các nguyên vật liệu sẵn có trong thiên nhiên**

 - Lá cây, cành lá, hoa, quả và hạt

 Đây là các loại lá cây, cành cây có nhiều màu sắc, kích thước, hình dạng khác nhau và rất dễ kiếm từ thiên nhiên để làm thành các đồ chơi vô cùng phong phú theo ý thích

 Ví dụ: Từ lá cây có thể làm thành đồ chơi con cá, con bướm, cái kèn...; Quả cà pháo, quả bàng gắn lại với nhau tạo thành con gà, con vịt, con kiến... Một số loại hạt có thể xâu lại thành chuỗi vòng cho trẻ chơi. Các loại hạt hồng xiêm, hạt mít, hạt vải, hạt na.. cho trẻ chơi xếp hình, đếm.

 - Vỏ ốc, ngao, trai, hến, sò...Những nguyên vật liệu này cũng rất dễ kiếm và có thể làm thành các đồ chơi như: Xâu các vỏ ốc để tạo thành chuỗi vòng cổ, gắn các vỏ ngao, hến tạo thành hình thù các con vật, cây cối hay sơn các màu khác nhau lên vỏ con ngao, hến cho trẻ chơi trò chơi phân biệt, đếm, thậm chí cho trẻ sử dụng những chiếc vỏ con trai có kích thước khác nhau để làm thành bộ đồ nấu ăn: Vỏ to làm nối, chảo, vỏ nhỏ làm bát, đĩa...

 - Rơm, rạ, vỏ trứng, lông gà... Những nguyên vật liệu này có thể làm các đồ chơi đơn giản như búp bê, mũ, ổ gà, ổ chim. Những chiếc lông gà sau khi được rửa sạch, phơi khô làm thành quả cầu lông để chơi trò chơi tung – bắt, làm đuôi cho con công hoặc trang trí vương miện đội đầu.

 - Tre, nứa, trúc, mai, vầu, song, mây, giang...Từ các ống, đoạn tre, nứa có kích thước dài ngắn, to nhỏ khác nhau, có thể làm bộ lồng tháp, bộ gõ, xúc xắc, cần câu cá, tàu hỏa, tàu thủy, ô tô... hoặc từ những đoạn trúc, tre nhỏ có thể cắt ngắn rồi nhuộm màu để làm đồ chơi xâu hạt. Từ giang, mây có thể làm nhiều đồ chơi dân gian như mặt nạ, đèn ông sao...

 - Gỗ là nguyên vật liệu dễ kiếm, đặc biệt là các mảnh gỗ nhỏ có thể sưu tầm từ các cửa hàng của thợ mộc, đồ chơi làm từ gỗ có độ bền cao, dễ bảo quản, dễ vệ sinh và an toàn với trẻ.

 Từ các mẫu gỗ bé nhất cũng có thể làm đồ chơi cho trẻ, các khối gỗ nhỏ hình tròn, vuông, chữ nhật... được sơn các màu đỏ, vàng, xanh có thể dùng làm đồ chơi xếp hình, xếp chuồng, xếp cạnh hay sử dụng trong trò chơi phân loại theo dấu hiệu: màu sắc, kích thước, hình dạng. Từ những mảnh gỗ to nhỏ khác nhau có thể ghép thành ô tô, các loại xe có bánh, những bộ bàn ghế, những ngôi nhà, những chiếc hộp xinh xinh để cho trẻ chơi hoặc làm các con rối cử động, làm đồ chơi ghép hình từ các mảnh rời, làm đồ chơi lô tô hay điminô về các con vật, hoa quả, phương tiện giao thông.

 - Từ sọ dừa có thể làm đôi thùng gánh nước, trống, mõ cho trẻ gõ, hộp đựng, đồ chơi...

 - Giấy bìa, họa báo, phong bì, bưu thiếp và vỏ hộp cattong các loại

 Đây là nguồn nguyên vật liệu vô cùng phong phú, dễ kiếm và dễ làm thành nhiều thứ đồ chơi khác nhau. Từ sách vở cũ, những tấm bìa cattong, vỏ hộp bánh kẹo...có thể làm những con vật cử động được tay chân, hoặc các con vật minh họa cho truyện kể, làm những bộ lô tô hay đôminô. Bìa và giấy trắng thu nhặt được có thể đóng thành quyển album, dán tranh ảnh để trẻ xem và kể chuyện sáng tạo. Đôi khi những quyển album này còn được sử dụng để lưu giữ hình ép khô cỏ cây, hoa lá, tranh từ lá hoa khô hoặc các con côn trùng.

 Từ giấy bìa và vỏ hộp có thể làm nhiều đồ chơi sinh động như gấp thành máy bay, mũ, con thuyền, con chim, bông hoa, cái máy ảnh ... từ vỏ hộp mứt, hộp bánh có thể làm thành ti vi, đài catset, bộ bàn ghế và các con vật mèo, lợn, chó, thỏ...

 - Vải vụn, bít tất, găng tay cũ

 Từ những miếng vải vụn, bít tất, găng tay cũ với nhiều màu sắc khác nhau, có thể làm con rối, áo cho búp bê.

 Các loại vỏ hộp, chai lọ, thìa nhựa

 Từ các loại này có thể làm nhiều đồ chơi như vỏ hộp sữa bột có thể làm trống cơm, vỏ hộp sữa chua làm con công, con thỏ, con lợn, xúc xắc...

 - Nguyên vật liệu mua sẵn

 Các nguyên vật liệu mua sẵn khá phong phú về chủng loại, bao gồm: Đất nặn, giấy các loại, mút xốp, các loại dây, băng dính, hồ dán...

 **Giải pháp 3: Cô cho trẻ quan sát vật liệu, chọn vật liệu, chuẩn bị đồ dùng đồ chơi cho trẻ làm đồ chơi bảo đảm an toàn cho trẻ**

 Cô vừa cho trẻ quan sát mẫu đồ chơi vừa giới thiệu mẫu cho trẻ: Khuyến khích trẻ gọi tên đồ chơi, gọi tên từng bộ phận của đồ chơi và vật liệu làm ra nó. Trước khi cho trẻ làm đồ chơi, cho trẻ quan sát vật liệu, trẻ vừa quan sát vừa đàm thoại để trẻ nhận biết và nói gọi tên gọi, màu sắc ( đỏ, xanh, vàng, tím, hồng...), hình dáng ( tròn, dài, nhọn, bẹt...), tính chất ( cứng, mềm, xốp, nhẵn, ráp...)

 Ví dụ: Cô chỉ vào lá trúc, gọi tên và yêu cầu trẻ nhắc lại. Cô hỏi trẻ: Con thấy lá trúc hình gì? Con thử sờ xem lá trúc thế nào?

Con hãy uốn xem lá trúc có gãy không? Vì sao? Đồng thời giúp trẻ diễn đạt lại những câu trả lời đó bằng ngôn ngữ rành mạch, chính xác hơn.

 - An toàn: Tươi tắn, sạch sẽ, không độc hại, không có gai nhọn, không quá cứng hoặc quá mềm, không quá nhỏ, không héo úa.

 - Sẵn có ở gia đình, địa phương và phù hợp với từng mùa trong năm.

 Ví dụ:

 Để tập cho trẻ xâu vòng, mùa hè có thể chọn hoa phượng, hoa bằng lăng, hoa dại, cọng rau muống... mùa thu có thể chọn hạt bưởi, cuống rạ...

 - Theo mức độ thành thaọ của trẻ

 Ví dụ: Khi xâu chuỗi hạt nên bắt đầu bằng những vật liệu cứng, có lỗ to đến vật liệu mềm, có lỗ nhỏ hơn, xâu bằng các loại dây cứng, rồi đến các loại dây mềm hơn. Lúc đầu cho trẻ xâu những vật liệu cùng loại ( hoa, hoa...), sau đó có thể xâu xen kẽ các vật liệu ( hoa – lá, hoa – hạt, lá – hạt,...).

- Đảm bảo tính giáo dục

 + Có hình dáng, màu săc, âm thanh ... hấp dẫn trẻ

 + Phản ánh về các sự vật, hiện tượng xung quanh gần gũi trẻ.

 + Là phương tiện giáo dục, giúp trẻ phát triển toàn diện: Thể chất, nhận thức, ngôn ngữ, thẩm mĩ, tình cảm và kĩ năng xã hội.

 + Nội dung và kích thước phù hợp với đặc điểm tâm, sinh lí của trẻ.

 - Đảm bảo an toàn, vệ sinh

 + Nguyên vật liệu dễ lau rửa.

 *+* Các nguyên vật liệu thiên nhiên cần được làm vệ sinh sạch sẽ trước khi cho trẻ sử dụng (rửa sạch, phơi khô và loại bỏ những nguyên vật liệu không còn nguyên hình, rách, nát)

 + Các nguyên vật liệu có sẵn trong thiên nhiên phải tươi, không độc hại, không có gai nhọn, không sử dụng những loại cây có nhựa độc (như lá cây hoa anh đào, lá vạn liên thanh…)

 + Các bộ phận, chi tiết nhỏ của đồ dùng, đồ chơi cần được gắn chắc chắn, không có cạnh nhọn sắc.

 - Phải đẹp: Hình dáng, kích thước, màu sắc, bố cục của sản phẩm thể hiện sự hài hòa, cân đối.

 - Kích thước: vừa tay trẻ, không quá to và cũng không quá nhỏ. Khi cho trẻ sử dụng các nguyên vật liệu nhỏ như hột hạt..thì giáo viên phải bao quát tốt

 - Kỹ thuật: Các thao tác để tạo sản phẩm cần đơn giản, phù hợp với trình độ, sự phát triển của từng lứa tuổi

 - Màu sắc:

 + Cần lựa chọn những nguyên vật liệu có màu sắc tươi, đẹp

 + Có thể sơn màu cho các nguyên vật liệu trước khi cho trẻ sử dụn

 - Hình dáng:

 + Cần lựa chọn những nguyên vật liệu có hình dáng đặc trưng

 + Có thể cắt, tạo dáng lá cây trước khi sử dụng

 - Phải đảm bảo tính thực tiễn

 Phản ánh được xã hội mà trẻ đang sống

 **Giải pháp 4: Đưa ra ý tưởng và tìm kiếm nguyên vật liệu phế thải để làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ trong từng chủ đề:**

 Có thể sử dụng những nguyên vật liệu phế thải để làm hoặc hướng dẫn trẻ tham gia làm đồ dùng đồ chơi tự tạo tất cả các chủ đề trong năm học:

 **1. Đu quay**

 – Chất liệu: Bằng những chiếc thìa sữa chua,hộp váng sữa ,vỏ chai,keo dán,xốp màu

 – Mục đích sử dụng:trang trí các góc chơi,thông qua các hoạt động vui chơi nhằm phát triển thể chất cho trẻ.

 **2. Đôi dép của bé**

 – Chất liệu:Được làm bằng xốp màu đấy các bạn ạ.các bạn thấy những đôi dép có đẹp không.

 – Mục đích sử dụng:Sử dụng trong các giờ học : như giờ học thơ,dạy trẻ biết được ý nghĩa của đôi dép là để đi  giáo dục trẻ đi ra ngoài đường phải đi dép không sẽ bị bẩn chân.ngoài ra còn để trang trí các góc.

 **3. Hoa Đồng Tiền**

 – Chất liệu: Ống hút sữa, keo dán

 – Mục đích sử dụng: Trang trí lớp, thực hiện giờ tổ chức cho trẻ nhận biết tên gọi, màu sắc , hình dáng cánh hoa của hoa đồng tiền.

 **4. Bộ cốc chén uống nước**

– Chất liệu:Từ những hộp váng sữa đã hết, xốp màu để trang trí viền,keo dán với sự khéo léo của các cô giáo tạo nên được những chiếc chén trông thật là xinh xắn

 – Mục đích sử dụng:Được sử dụng trong các giờ hoạt động góc:như góc nấu ăn gúp trẻ biết được ý nghĩa của cái cốclà để uống nước.

 **5. Chim Cánh cụt**

– Chất liệu: Hộp đựng sữa nước, xốp màu, keo dán

 – Mục đích sử dụng chính: Giúp trẻ nhận biết về những đặc điểm bên ngoài của chim cánh cụt như: hình dáng, cấu tạo, màu sắc.

**Giải pháp 5: Vận động, phối hợp gia đình cung cấp nguyên vật liệu phế thải**

- Tham gia đóng góp bằng vật chất có sẵn của gia đình.

+ Tôi phát động phong trào “*Môi trường xanh, sạch và đẹp*” cùng với phụ huynh tận dụng vật liệu phế thải bằng chiếc bầu cũ, sơn lên để tạo thành những châu hoa ngộ nghĩnh dễ thương treo ở các hành lang trong sân trường, tôi còn vận động phụ huynh tặng cây xanh nhỏ trồng trước lớp, nhờ vậy khuôn viên lớp được màu xanh tươi mát, tất cả tạo lên môi trường thân thiện “*Mỗi ngày đến trường là một ngày vui*”.

+ Để làm những đồ dùng sáng tạo ngộ nghĩnh dễ thương phục vụ trong tiết học của trẻ, tôi c̣n huy động các phụ huynh trong lớp, nhà có những vật liệu phế thải gì bỏ đi, không dùng đến được nữa thì mang đến lớp: vỏ hộp sữa chua, chai sữa susu, chai nước rửa chén mỹ hảo, chai trà xanh không độ, lớp cũ xe máy, lớp cũ xe ô tô, lớp cũ xe máy cày, thùng catton, vỏ ốc, vỏ sò, vỏ ngao, những viên đá xây nhà nhẵn bóng, chai dầu ăn 5 lít, …

- Tham gia đóng góp bằng công lao động.

+ Phụ huynh cùng tham gia lao động, vệ sinh dọn dẹp trong và ngoài lớp học, tu sửa cơ sở vật chất trong khuôn viên trường, trồng cây xanh, làm sân cho trẻ chơi, làm hàng rào cho trường, đặc biệt lớp tôi có phụ huynh của em Đăng tình nguyện đến trường làm đồ dùng, đồ chơi ngoài trời phục vụ chuyên đề “*Lấy trẻ làm trung tâm*”.

+ Đồ dùng, đồ chơi chính là phương tiện giáo dục hữu hiệu nhất để giúp trẻ phát triển vận động hiệu quả và cũng chính là cách để giúp trẻ tiếp thu và lĩnh hội những kiến thức ban đầu hiệu quả nhất thông qua hoạt động vui chơi. Vì thế tôi và các bậc phụ huynh đã thu lượm và tận dụng những nguyên phế liệu sẵn có trong gia đình như: Các lốp xe cũ, hỏng, dây thừng, giấy xốp gói hoa, giấy gói hoa, xốp màu các loại, mảnh gỗ…sáng tạo được nhiều đồ dùng, đồ chơi phục vụ cho hoạt động chăm sóc và giáo dục trẻ.

+ Tôi phối hợp với phụ huynh tích cực tham gia vào các hoạt động của trường trong các ngày hội, ngày lễ, trong các buổi tham quan ngoài trời…được sự tham gia nhiệt tình của cha mẹ, niềm vui của trẻ sẽ được nhân lên rất nhiều, trẻ cảm thấy hào hứng hơn với công việc của mình, giúp giáo dục trẻ tốt hơn, các phụ huynh đã hiểu được sự vất vả của cô giáo và biết quý trọng cô hơn.

**1.2. Phân tích tình trạng của giải pháp đã biết *(nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở):***

**\* Ưu điểm:**

- Được sự quan tâm của nhà trường về cơ sở vật chất, trang thiết bị đồ dùng đồ chơi phục vụ cho trẻ tham gia các hoạt động.

- Phụ huynh nhiệt tình ủng hộ các nguyên vật liệu phế thải cho trẻ tham gia hoạt động tích cực

- Bản thân được học bồi dưỡng các chuyên đề về cách làm đồ dùng đồ chơi và được học hỏi kinh nghiệm qua các hội thi làm đồ dùng đồ chơi tự tạo.

**-**  Phương pháp này không chỉ giúp bé yêu phát triển tư duy, trí tuệ mà còn giúp bé hiểu được giá trị từ sản phẩm bản thân tự tay làm ra.

**\* Nhược điểm:**

- Đồ dùng đồ chơi chưa phong phú về hình dạng, màu sắc

- Chưa quan tâm đến việc dạy trẻ thao tác sử dụng hiệu quả.

- Giáo viên ít có thời gian để nghiên cứu làm thêm những đồ dùng mới lạ

- Đồ dùng, đồ chơi chưa được bổ sung, thay đổi thường xuyên, sắp xếp chưa khoa học theo các kỹ năng từ dễ đến khó, số lượng còn hạn chế so với số trẻ chơi.

- Đồ dùng tự tạo đễ hư hỏng do các chưa biết cách giữ gìn cẩn thận

- Khi làm đồ dùng giáo viên phải tính toán đến kinh phí và hiệu quả sử dụng

**1.3. Nội dung đã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhược điểm hiện tại *(nếu là giải pháp cải tiến giải pháp đã biết trước đó tại cơ sở):***

 - Cô giáo nắm quy trình tổ chức hướng dẫn làm đồ chơi bằng nguyên vật liệu thiên nhiên trong các hoạt động và tìm tòi các nguyên vật liệu sẵn có trong thiên nhiên.

 - Cô cho trẻ quan sát vật liệu, chọn vật liệu, chuẩn bị đồ dùng đồ chơi cho trẻ làm đồ chơi bảo đảm an toàn cho trẻ

 - Đưa ra ý tưởng và tìm kiếm nguyên vật liệu phế thải để làm đồ dùng đồ chơi cho trẻ trong từng chủ đề

 - Phối hợp, vận động gia đình trẻ cung cấp nguyên vật liệu phế thải để làm đồ dùng đồ chơi.

**1.4. Khả năng áp dụng của sáng kiến:**

Sau khi thực hiện chuyên đề, bản thân tôi nhận thấy đồ dùng đồ chơi của lớp được nâng lên đáng kể cả về số lượng và chất lượng. Từ đó giúp trẻ hứng thú và tích cực hơn khi tham gia vào các hoạt động. Thể hiện cụ thể quabảng khảo sát:

**Về phía trẻ:**

- Trẻ có kỹ năng cao trong hoạt động tạo hình.

- Trẻ có ý thức phân loại rác thải, bảo vệ môi trường.

- Trẻ biết giữ gìn sản phẩm mình làm ra.

- Trẻ tích cực tham gia làm đồ dùng đồ chơi phục vụ cho hoạt động chơi và học cùng cô.

***Về phía giáo viên:***

- Cô đã nắm vững trình tự và phương pháp hướng dẫn trẻ tự làm đồ dùng đồ chơi từ nguyên vật liệu mở trong các hoạt động.

- Biết khéo léo trong việc chọn lựa các hình thức tổ chức gây hấp dẫn trẻ tham gia tích cực vào giờ học.

- Chú trọng lựa chọn các nguyên vật liệu đảm bảo tính an toàn cho trẻ.

- Giáo viên có thêm kinh nghiệm xử lý một số tình huống sư phạm trong quá trình giáo dục trẻ, cách giao tiếp, trao ðổi, tuyên truyền với phụ huynh để nâng cao ý thức hướng dẫn trẻ tự làm đồ dùng đồ chơi từ nguyên vật liệu mở trong các hoạt động.

**Về phía phụ huynh:**

Phụ huynh có sự thay đổi suy nghĩ về giáo dục của giáo viên đối với trẻ từ đó phụ huynh nhiệt tình phối hợp với cô giáo và nhà trường cùng thực hiện tốt việc rèn luyện ý thức hướng dẫn trẻ tự làm đồ dùng đồ chơi từ nguyên vật liệu mở trong các hoạt động cho trẻ.và yên tâm hơn khi đưa con đến lớp.

Phụ huynh rất vui khi mỗi ngày đưa con em mình đến trường và có niềm tin hơn khi giao con mình cho giáo viên.

**1.5. Các điều kiện cần thiết để áp dụng sáng kiến:**

Thời gian: Từ tháng 09 năm 2021 đến hết năm học.

Đối tượng áp dụng: Giáo viên trong tổ bé trường Mầm non Bình Minh

Tài liệu tham khảo: Các tài liệu bồi dưỡng chuyên môn của trường, phòng Giáo Dục, Sở Giáo Dục. Từ mạng internet, và học hỏi cách làm từ đồng nghiệp.

**1.6. Hiệu quả sáng kiến mang lại:**

Qua quá trình áp dụng sáng kiến trong trường Mầm non Bình Minh thì lợi ích mà sáng kiến này đem lại có thể nói rất nhiều.

*\** ***Đối với nhà trường:*** Sáng kiến nếu được áp dụng rộng rãi sẽ đem lại lợi ích kinh tế rất cao, nhà trường sẽ tiết kiệm được một khoản chi phí không hề nhỏ về việc mua nguyên vật liệu, trang bị đồ dùng, đồ chơi cho lớp; sẽ góp phần làm phong phú các góc chơi, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ trong lớp, trong trường.

***\* Đối với xã hội:*** Tạo được sự ủng hộ, trợ giúp nhiệt tình từ cha mẹ trẻ, nâng cao nhận thức của xã hội đối với giáo dục mầm non, từ đó công tác phối kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội chặt chẽ hơn, từ việc phát huy tính tích cực cho trẻ trong việc làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo, sẽ giúp chúng ta giáo dục trẻ biết giữ gìn, bảo quản đồ dùng, đồ chơi, tài sản trong lớp. Biết giao tiếp ứng xử với bạn bè, cô giáo và người lớn, biết khám phá thế giới xung quanh qua các hoạt động hằng ngày trên lớp.

***\* Đối với trẻ****:*

+ Trẻ mạnh dạn hơn trong giao tiếp.

+ Biết yêu thiên nhiên, có ý thưc bảo vẹ môi trường và phân loại rác thải.

+ Trẻ tự tin, tự lực trong hoạt động đơn giản hàng ngày

***\* Đối với bản thân:***

 - Nắm chắc quy trình tổ chức và hướng dẫn làm đồ chơi bằng nguyên vật liệu thiên nhiên trong các hoạt động và tìm tòi các nguyên vật liệu sẵn có trong thiên nhiên.

 - Tạo ra nhiều đồ dùng đồ chơi phục vụ cho công tác dạy và học.

**2. Những thông tin cần được bảo mật:** Không

**3. Danh sách những thành viên đã tham gia áp dụng thử hoặc áp dụng
sáng kiến lần đầu:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TTT** | **Họ và tên** | **Nơi công tác** | **Nơi áp dụng sáng kiến** | **Ghi chú** |
| 11 | Võ Thị Lợi | Trường MN Bình Minh | Tại lớp Bé 1 trường MN Bình Minh |  |
| 22 | Mai Thị Phương  | Trường MN Bình Minh | Tại lớp Bé 2 trường MN Bình Minh |  |
| 33 | Nguyễn Thị Dũng | Trường MN Bình Minh | Tại lớp Bé 2 trường MN Bình Minh |  |

**4. Hồ sơ kèm theo:** Không có

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ SÁNG KIẾN**

 Tên sáng kiến:.................................................................................................

Thời gian họp: ...................................................................................................

 Họ và tên người nhận xét: .....................................................................................

Học vị: ...................................... Chuyên ngành:...................................................

Đơn vị công tác: ....................................................................................................

Địa chỉ: .................................................................................................................

Số điện thoại cơ quan/di động: .............................................................................

Chức trách trong Hội đồng sáng kiến:...................................................................
**NỘI DUNG NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Tiêu chí** | **Nhận xét, đánh giácủa thành viên Hội đồng** |
| 1 | **Tính mới và sáng tạo của sáng kiến:**Sáng kiến phải có giải pháp cải tiến giải phápđã biết trước đó tại cơ sở hoặc những nội dungđã cải tiến, sáng tạo để khắc phục những nhượcđiểm của giải pháp đã biết hoặc là các giải phápmang tính mới hoàn toàn. |  |
| 2 | **Tính khả thi của sáng kiến:**Sáng kiến phải có giải pháp đã được áp dụng,kể cả áp dụng thử trong điều kiện kinh tế - kỹthuật tại cơ sở và mang lại lợi ích thiết thực;ngoài ra có thể nêu rõ giải pháp còn có khả năngáp dụng cho những đối tượng, cơ quan, tổ chứcnào. |  |
| 3 | **Tính hiệu quả của sáng kiến:**Sáng kiến phải so sánh lợi ích kinh tế, xã hộithu được khi áp dụng giải pháp trong đơn so vớitrường hợp không áp dụng giải pháp đó, hoặcso với những giải pháp tương tự đã biết ở cơ sở(cần nêu rõ giải pháp đem lại hiệu quả kinh tế, |  |
|  | lợi ích xã hội cao hơn như thế nào hoặc khắcphục được đến mức độ nào những nhược điểmcủa giải pháp đã biết trước đó - nếu là giải phápcải tiến giải pháp đã biết trước đó);Sáng kiến nếu được số tiền làm lợi (nếu có thểtính được) và nêu cách tính cụ thể. |  |
|  | **Đánh giá chung (Đạt hay không đạt):** |  |

 **THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG SÁNG KIẾN** *(Họ, tên và chữ ký)*

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐẠI LỘC

**TRƯỜNG MẦM NON BÌNH MINH**

**HỒ SƠ**

**ĐỀ NGHỊ CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN**

**NĂM HỌC: 2020-2021**

 **ĐỀ TÀI:**

**MỘT SỐ BIỆN PHÁP**

**TẬN DỤNG NGUYÊN VẬT LIỆU PHẾ THẢI**

**LÀM ĐỒ DÙNG ĐỒ CHƠI SÁNG TẠO CHO TRẺ 3 – 4 TUỔI**

Tác giả: Võ Thị Lợi

 Chức vụ: Giáo viên

 Đơn vị: Trường mầm non Bình Minh

Tháng 3/2021